

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08- 4-2022

“V/v Tranh chấp HNGĐ - xin L hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hoàng Giang

Bà Nguyễn Hồng Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2021/TLST - HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị Yến L - Sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 2030/2, ấp Hòa L, xã Xuân H, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Anh Dương Minh Tr - Sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Hòa H, xã Hòa L1, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn - chị Lưu Thị Yến L trình bày:

Chị và anh Dương Minh Tr tự tìm hiểu và bắt đầu chung sống như vợ chồng từ năm 2020. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Sau khi cưới, chung sống hạnh phúc đến tháng 05 năm 2020 thì đã phát sinh mâu thuẫn do không phù hợp tính ý, vợ chồng không có sự tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau và ly thân cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nay chị L yêu cầu ly hôn với anh Tr.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Dương Minh Tr để anh trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị L cũng như tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh Tr không nộp bản tự khai cho Tòa án, không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy.

[1] Về tố tụng: Chị Lưu Thị Yến L khởi kiện xin ly hôn với anh Dương Minh Tr. Đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình - xin ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Tr với tư cách là bị đơn, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Yến L và anh Dương Minh Tr chung sống với nhau vào năm 2020, anh chị có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng chứng nhận kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Chị L xác định cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không có sự tin tưởng, quan tâm chăm sóc nhau. Chị và anh Tr nhiều lần tự hòa giải nhưng không đạt kết quả. Từ đó, vợ chồng không còn chung sống từ tháng 05 năm 2020 cho đến nay.

Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.....*”. Nhưng anh chị đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, vợ chồng, không quan tâm, chăm sóc nhau dẫn đến tình trạng hôn nhân của anh chị ngày càng mâu thuẫn trầm trọng.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Tr không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị L, không đưa ra được biện pháp giải quyết mâu thuẫn vợ chồng, chị L vẫn cương quyết ly hôn. Xét thấy anh chị đã ly thân trong thời gian dài, mâu thuẫn giữa anh chị đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Lưu Thị Yến L được ly hôn với anh Dương Minh Tr.

[2.2] Về con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Án phí ly hôn sơ thẩm chị L phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002410 ngày 02/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lưu Thị Yến L được ly hôn với anh Dương Minh Tr.

2. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm chị Lưu Thị Yến L phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002410 ngày 02/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện
- Chi cục thi hành án.
- Đương sự;
- UBND xã;
- Lưu HS.

Nguyễn Thúy An